

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 5

Số: 100 /BC-DVCIQ5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 5, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Năm 2022

Thực hiện đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 7910/STC-NS ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 10 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 5 kính báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Hội đồng thành viên – Ban Giám đốc phổ biến các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho toàn thể tập thể người lao động gắn với việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

Đồng thời, thực hiện tuyên truyền đến người lao động về việc nâng cao ý thức rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức và lối sống, thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, theo đó nêu cao tính tiên phong gương mẫu của tập thể lãnh đạo.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm trong phạm vi trách nhiệm của Công ty:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 006/KH-DVCIQ5 ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại Công ty về thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.



Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất, tập trung xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm phát huy tối đa, hiệu quả mọi nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Tăng cường ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn Công ty; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các Phòng, Đội; xử lý nghiêm các hành vi gây thất thoát lãng phí; làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và đưa ra cảnh báo các rủi ro về hoạt động.

Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng dịch vụ; tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; đăng ký và thực hành tiết kiệm giảm chi phí quản lý, tiết giảm tối đa chi phí khánh tiết, hội họp chi phí năng lượng...

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Bên cạnh công tác chỉ đạo, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện, Công ty đã đưa nội dung kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong kế hoạch kiểm tra hàng năm của Công ty.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Công ty:

a) Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

- Công ty đang đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án theo quy định. Đồng thời thực hiện rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch.

- Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định.

b) Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Trong năm 2022, Công ty đã xây dựng Kế hoạch số 010/KH-DVCIQ5 ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và xây dựng Quỹ khoa học và công nghệ tại đơn vị,

đồng thời triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để chuyển văn bản hoàn toàn trên mail trong nội bộ Công ty và giữa các đơn vị với nhau. Ứng dụng phần mềm quản lý nhân sự, tính lương, bảo hiểm xã hội và phần mềm kê toán.

- Công ty thực hiện tốt việc chuyển lương và các khoản thu nhập qua ATM đến từng NLĐ. Thanh toán tiền lương đúng định kỳ, không trễ hạn.

c) Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước:

- Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước thực hiện đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý và sử dụng có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện theo nội dung Quy định về thực hiện quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị, xe ô tô của Công ty (Quyết định số 134/QĐ-DVCIQ5 ngày 11 tháng 11 năm 2020) và Quy định chào hàng cạnh tranh rút gọn mua sắm hàng hóa, trang, thiết bị phục vụ hoạt động của Công ty (Quyết định số 013/QĐ-DVCIQ5 ngày 30 tháng 3 năm 2021).

- Công ty đã và đang thực hiện tốt việc tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, trong đó: Chú trọng giảm bớt chi phí hội họp, đơn giản tối thiểu các thủ tục Hội nghị mang tính hình thức để dành thời gian cho nội dung và yêu cầu của cuộc họp và giảm chi phí văn phòng phẩm, báo chí, tài liệu; cân đối chi phí sửa chữa và bảo trì phù hợp với nhu cầu công tác của các bộ phận.

d) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Việc sử dụng lao động và thời gian lao động tại đơn vị phù hợp với nhu cầu và khối lượng công việc. Xây dựng đội ngũ người lao động đáp ứng các yêu cầu chức danh và vị trí làm việc, có phẩm chất chính trị, đạo đức, có trình độ năng lực chuyên môn, năng động, có tinh thần, thái độ chuẩn mực phục vụ nhân dân, xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với người lao động có hành vi tham nhũng, tiêu cực, thiếu trách nhiệm khi thực thi nhiệm vụ.

- Công ty đang thực hiện tinh giản nhân sự theo đúng lộ trình, giảm dần lực lượng khôi gián tiếp tại văn phòng. Xây dựng phương án để sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự đối với các trường hợp người lao động thuộc diện dôi dư phù hợp với nguyện vọng, cụ thể: Xây dựng Đề án về tổ chức thực hiện kiện toàn sắp xếp cơ cấu tổ chức của bộ máy, tinh giảm nhân sự và các giải pháp tiền lương của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 5 giai đoạn 2021 – 2025 trình Thường trực Ủy ban nhân dân Quận 5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giảm nhân sự theo đúng lộ trình, Công ty xây dựng kế hoạch số 28/KH-DVCIQ5 ngày 31/10/2022 về sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy, tinh giảm nhân sự khôi văn phòng tại các Phòng trực thuộc Công ty giai đoạn 2022-2023, Thông báo số 101/TB-DVCIQ5 ngày 31/10/2022 về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy tinh



giảm nhân sự khỏi văn phòng. Trong năm 2022, Công ty đã giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ việc đối với 25 người lao động.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: không có phát sinh.
- Số vụ việc đã được xử lý: không có phát sinh.
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: không có phát sinh.

3. Phân tích, đánh giá:

a) Đánh giá kết quả đạt được Để thể hiện sự quyết tâm trong thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Công ty nghiêm chỉnh chấp hành Luật Thực hành tiết kiệm và các văn bản quy định của Nhà nước, công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trở thành nhiệm vụ thường xuyên của Công ty và gắn liền với thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, qua đó phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của toàn thể người lao động trong Công ty. Việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của người lao động, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Quận 5.

b) Những tồn tại, hạn chế: Việc thực hiện các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí và hiệu quả sử dụng thời gian lao động tại đơn vị hiệu quả chưa cao. Trong năm 2022 Công ty đăng ký tiết kiệm chi phí 735.000.000 đồng, chủ yếu là chi phí quản lý doanh nghiệp (bao gồm chi phí văn phòng phẩm; chi tiếp khách; chi hội họp; chi phí công cụ dụng cụ; chi phí quảng cáo, hoa hồng, tiếp thị; chi phí đi công tác; chi phí điện, nước, điện thoại). Tuy nhiên, ước thực hiện năm 2022, các chi phí quản lý doanh nghiệp của công ty thực hiện tương đương với năm trước và không đạt được kế hoạch tiết kiệm đã đăng ký.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm tiếp theo:

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, lề lối làm việc, quy trình xử lý công việc theo hướng tiết kiệm, nhanh gọn đầy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ quản lý điều hành trên phần mềm, mail nội bộ, hạn chế sử dụng văn bản giấy. Định kỳ rà soát cơ sở vật chất, công cụ lao động để khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả, thực hiện mua sắm đủ nhu cầu cần thiết.
- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Nhà nước và rút kinh nghiệm những thiếu sót trong công tác quản lý tài sản công, ngân sách Nhà nước.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Chi bộ, Chính quyền trong công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả công tác tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể người lao động tại Công ty.

- Phát huy vai trò người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, tính kỷ luật, kỷ cương, ý thức tự phê bình và phê bình cho toàn thể người lao động.

IV. Đề xuất, kiến nghị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Không có.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Chi cục Tài chính doanh nghiệp;
- HĐTV – Ban Giám đốc;
- Kiểm soát viên;
- Lưu KHTH.



BÁO CÁO
Kết quả thực hiện tiết kiệm chi phí
trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo công văn số 7910/STC-NS ngày 11/11/2022 của Sở Tài chính)

Kỳ báo cáo: 10 tháng đầu năm 2022

SƠ TÀI CHÍNH TP.HCM

I Tình hình, kết quả tiết kiệm chi phí:

S TT	Nội dung	HỘI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP		Kết quả tiết kiêm 2021	Kế hoach kiết kiêm năm 2022	ĐẾN Ngày: 21/11/2022	Số: 21/11/2022	So sánh với năm trước và kế hoạch (%)	Ghi chú
		TP. HỒ CHÍ MINH	Đến Chuyển huyện:						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)	(9)	
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh								
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng							
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng							
2.1	Tiết kiệm điện	Kw/h							
2.2	Tiết kiệm xăng dầu	Lít							
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng	396	735	0	0,00%	0,00%		
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng							
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	triệu đồng	660	735	735	111,36%	100,00%		
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện ($6 = 1+2+3+4$)	triệu đồng	396	735	0	0,00%	0,00%		
II	Quản lý đầu tư xây dựng								
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án							
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án							
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được	triệu đồng							
3.1	Thẩm định phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng							
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh	triệu đồng							
3.3	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng							
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng							
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn								
4.1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án							
4.2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng							
5	Các nội dung khác								
III	Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ NSNN								
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng							
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	triệu đồng							
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng							

S TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả tiết kiệm năm 2021	Kế hoạch kiết kiệm năm 2022	Kết quả tiết kiệm 10 tháng đầu năm 2022	So sánh với năm trước và kế hoạch (%)		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)	(9)
IV	Mua sắm tài sản, phương tiện							
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	3	3	3	100,00%	100,00%	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc	0	0	0			
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	triệu đồng	0	0	0			
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc	0	0	0			
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	0	0	0			
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ				0	0	0	
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc	0	0	0			
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng	0	0	0			
V	Nợ phải thu khó đòi							
1	Số đầu kỳ	triệu đồng	19.856	19.856	19.856	100%	100%	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	19.856	19.856	19.856	100%	100%	
VI	Vốn chủ sở hữu							
1	Số đầu năm	triệu đồng	95.388	95.388	95.388	100%	100%	
2	Số cuối năm	triệu đồng	95.388	95.388	95.388	100%	100%	

II. Nguyên nhân, kết quả đạt được, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023:

Năm 2022, Công ty đăng ký tiết kiệm chi phí : 735 triệu đồng, chủ yếu là chi phí quản lý doanh nghiệp (bao gồm chi phí văn phòng phẩm; chi phí tiếp khách; chi phí hội họp; chi phí công cụ dụng cụ; chi phí quảng cáo, hoa hồng, tiếp thị; chi phí di công tác; chi phí điện, nước, điện thoại). Tuy nhiên, 10 tháng đầu năm 2022, các chi phí quản lý doanh nghiệp của công ty thực hiện tương đương với năm trước và không đạt được kế hoạch tiết kiệm đã đăng ký.

Đánh giá kết quả, phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

- Công ty xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, có bộ phận kiểm tra giám sát, cụ thể: quy định đối với các phòng ban về thời gian sử dụng máy lạnh từ 09h00 đến 16h00, nếu người lao động làm việc ngoài giờ chỉ sử dụng quạt, không sử dụng máy lạnh tuy nhiên vẫn còn một số phòng ban chưa thực hiện tích cực.
- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, lè lói làm việc, quy trình xử lý công việc theo hướng tiết kiệm, nhanh gọn rút ngắn thời gian như: các văn bản gửi qua mail nội bộ của công ty, hạn chế gửi bằng bản giấy, thực hiện ký số trên văn bản điều hành không in ra giấy để ký trực tiếp.
- Công ty định kỳ rà soát cơ sở vật chất công cụ lao động để khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả, thực hiện mua sắm đủ nhu cầu cần thiết.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Huỳnh Thị Thanh Trúc



THỦ TRƯỞNG

Đinh Trí Dũng

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện tiết kiệm chi phí
trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

(Ban hành kèm theo công văn số 7910/STC-NS ngày 11/11/2022 của Sở Tài chính)

Phụ lục 2

Kỳ báo cáo: Ước thực hiện năm 2022

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH

I Tình hình, kết quả tiết kiệm chi phí:

S TT	Nội dung	DEN	Số: Ngày: 21-11-2022	Kết quả tiết kiệm năm 2021	Kế hoạch tiết kiệm năm 2022	Chuyển đổi số so với năm trước và kế hoạch (%)	So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	Ghi chú
		Đơn vị tính	2021	Ước thực hiện năm 2022	So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)	(9)	
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh								
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng							
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng							
2.1	Tiết kiệm điện	Kw/h							
2.2	Tiết kiệm xăng dầu	Lít							
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng	396	735	0	0,00%	0,00%		
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng							
5	Chi phí tiết kiệm đã đăng ký	triệu đồng	660	735	735	111,36%	100,00%		
6	Chi phí tiết kiệm đã thực hiện ($6 = 1+2+3+4$)	triệu đồng	396	735	0	0,00%	0,00%		
II	Quản lý đầu tư xây dựng								
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án							
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án							
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được	triệu đồng							
3.1	Thẩm định phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng							
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh	triệu đồng							
3.3	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng							
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng							
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn								
4.1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án							
4.2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng							
5	Các nội dung khác								
III	Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ NSNN								
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng							
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	triệu đồng							
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng							

SỞ TÀI CHÍNH TP.HCM
ĐẾN Số: Ngày: 21/11

S TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả tiết kiệm năm 2021	Kế hoạch kiết kiệm năm 2022	Kết quả tiết kiệm Uớc thực hiện năm 2022	So sánh với năm trước và kế hoạch (%)		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)	(9)
IV	Mua sắm tài sản, phương tiện							
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	3	3	3	100,00%	100,00%	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc	0	0	0			
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	triệu đồng	0	0	0			
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc	0	0	2	100,00%	100,00%	
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	0	0	200	100,00%	100,00%	
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ			0	0	0		
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc	0	0	0			
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng	0	0	0			
V	Nợ phải thu khó đòi							
1	Số đầu kỳ	triệu đồng	19.856	19.856	19.856	100%	100%	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	19.856	19.856	19.856	100%	100%	
VI	Vốn chủ sở hữu							
1	Số đầu năm	triệu đồng	95.388	95.388	95.388	100%	100%	
2	Số cuối năm	triệu đồng	95.388	95.388	95.388	100%	100%	

II. Nguyên nhân, kết quả đạt được, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023:

Năm 2022, Công ty đăng ký tiết kiệm chi phí : 735 triệu đồng, chủ yếu là chi phí quản lý doanh nghiệp (bao gồm chi phí văn phòng phẩm; chi phí tiếp khách; chi phí hội họp; chi phí công cụ dụng cụ; chi phí quảng cáo, hoa hồng, tiếp thị; chi phí đi công tác; chi phí điện, nước, điện thoại). Tuy nhiên, ước thực hiện năm 2022, các chi phí quản lý doanh nghiệp của công ty thực hiện tương đương với năm trước và không đạt được kế hoạch tiết kiệm đã đăng ký.

Đánh giá kết quả, phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

- Công ty xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, có bộ phận kiểm tra giám sát, cụ thể: quy định đối với các phòng ban về thời gian sử dụng máy lạnh từ 09h00 đến 16h00, nếu người lao động làm việc ngoài giờ chỉ sử dụng quạt, không sử dụng máy lạnh tuy nhiên vẫn còn một số phòng ban chưa thực hiện tích cực.
- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, lề lối làm việc, quy trình xử lý công việc theo hướng tiết kiệm, nhanh gọn rút ngắn thời gian như: các văn bản gửi qua mail nội bộ của công ty, hạn chế gửi bằng bản giấy, thực hiện ký số trên văn bản điều hành không in ra giấy để ký trực tiếp.
- Công ty định kỳ rà soát cơ sở vật chất công cụ lao động để khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả, thực hiện mua sắm đủ nhu cầu cần thiết.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Huỳnh Thị Thanh Trúc



Đinh Trí Dũng